

ĐỀ CƯƠNG
tuyên truyền thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình
tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Hướng dẫn số 07-HD/BTGDV, ngày 18/4/2025
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy)

Để kịp thời thông tin, tuyên truyền giúp cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh hiểu đúng các quan điểm, chủ trương, phương án và lộ trình về sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy ban hành Đề cương tuyên truyền với các nội dung cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ BAN HÀNH ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

- Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;
- Nghị quyết số 74/NQ-CP, ngày 07/4/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
- Quyết định số 759/QĐ-TTg, ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
- Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15, ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025;
- Các kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị;
- Các kế hoạch, Đề án, phương án của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

II. SẮP XẾP ĐVHC VÀ XÂY DỰNG MÔ HÌNH TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

1. Tầm quan trọng, mục tiêu, ý nghĩa việc thực hiện chủ trương sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng, triển khai thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

Chủ trương sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp lại ĐVHC cấp xã là một định hướng lớn, mang tầm chiến lược của Trung ương đang được triển khai khẩn trương, kiên quyết, dứt khoát, trên cơ sở tham vấn rộng rãi, đặt sự đồng thuận làm nền tảng. Đây là một cuộc cách mạng, là bước đột phá về thể chế, chuẩn bị cho “tầm nhìn 100 năm” phát triển đất nước.

Mục tiêu cao nhất của việc sắp xếp ĐVHC là nhằm phát triển đất nước, mở rộng không gian phát triển cho ĐVHC mới, phát huy vai trò dẫn dắt của các vùng động lực, hành lang kinh tế, cực tăng trưởng; ưu tiên sắp xếp các ĐVHC miền núi, đồng bằng với các ĐVHC có biển; kết hợp hài hòa, hợp lý các ĐVHC có vị trí liên kề gắn với yêu cầu định hướng phát triển để hỗ trợ lẫn nhau, cùng thúc đẩy phát

triển kinh tế - xã hội của ĐVHC sau sắp xếp và yêu cầu, định hướng phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong giai đoạn mới.

Sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp là yêu cầu cấp thiết, tất yếu nhằm tái định vị không gian phát triển tự nhiên và kinh tế, gắn kết về lịch sử, văn hóa, địa lý để hình thành nên một thực thể hành chính - kinh tế có quy mô đủ lớn; từ đó, mở rộng tầm phát triển đi đôi với đổi mới, nâng cao năng lực quản trị đủ mạnh, có sức cạnh tranh cao để hội nhập chuỗi giá trị quốc gia và toàn cầu. Tạo điều kiện để địa phương và đất nước ta phát triển đồng đều hơn, hình thành các trung tâm kinh tế mới có sức cạnh tranh cao hơn ở cả tầm khu vực và quốc tế. Quan trọng hơn là để hướng tới mục tiêu hình thành chính quyền số, quản trị số, phát triển đô thị thông minh, vùng kinh tế tích hợp và hành chính linh hoạt giúp giao dịch hành chính được xử lý nhanh, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho người dân và doanh nghiệp theo quan điểm “cái mới phải tốt hơn cái cũ”, Nhân dân phải được phục vụ tốt hơn.

Sau khi sáp nhập, mỗi xã mới sẽ hoạt động hiệu quả hơn với số lượng tối đa 40 cán bộ, công chức, nhờ đó chi phí hành chính được cắt giảm, phần kinh phí tiết kiệm sẽ được đầu tư cho cơ sở hạ tầng và an sinh xã hội. Đồng thời, với quy mô dân số và ngân sách lớn hơn, xã mới dễ dàng tự chủ tài chính, thu hút đầu tư, mở rộng cơ hội phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch cộng đồng và các dịch vụ thiết yếu khác. Để quá trình sáp nhập diễn ra suôn sẻ, cần hoàn thiện khung pháp lý, đào tạo – luân chuyển cán bộ, và truyền thông tích cực để bà con nắm rõ quyền lợi và cách thức triển khai

2. Định hướng thực hiện sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp⁽¹⁾

2.1. Về định hướng sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh

- *Về tiêu chí:* Đảm bảo thực hiện theo 06 tiêu chí sau: (1) Diện tích tự nhiên. (2) Quy mô dân số. (3) Tiêu chí về lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc (4) Tiêu chí về địa kinh tế. (5) Tiêu chí về địa chính trị. (6) Tiêu chí về quốc phòng, an ninh.

- *Về số lượng:* Số lượng ĐVHC cấp tỉnh sau sáp nhập là **34** đơn vị; trong đó, 28 tỉnh và 06 thành phố trực thuộc Trung ương.

- *Về lộ trình:* Dự kiến đến **ngày 01/7/2025** sẽ vận hành cấp xã mới, không tổ chức cấp huyện và **ngày 01/9/2025** sẽ vận hành các tỉnh, thành phố mới.

- *Về tổ chức chính quyền địa phương cấp tỉnh (tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương):* Chính quyền địa phương cấp tỉnh gồm có hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tổ chức 03 - 04 ban chuyên môn giúp việc. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức 14 sở và tương đương (riêng thành phố Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 15 sở và tương đương).

¹ Nghị quyết số 74/NQ-CP, ngày 07/04/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- *Về nguyên tắc xác định tên gọi:* Tên gọi ĐVHC sau sắp xếp được nghiên cứu kỹ lưỡng, thấu đáo, cân nhắc thận trọng các yếu tố truyền thống, lịch sử, văn hóa. Ưu tiên sử dụng một trong các tên gọi của các ĐVHC trước khi sáp nhập để đặt tên cho ĐVHC hình thành mới, hạn chế tối đa tác động, ảnh hưởng tới người dân, doanh nghiệp do phải chuyển đổi giấy tờ, chỉ dẫn địa lý liên quan đến ĐVHC cấp tỉnh. Tên gọi của ĐVHC mới cần dễ nhận diện, ngắn gọn, dễ đọc, dễ nhớ, bảo đảm tính hệ thống, khoa học và phát huy được lợi thế so sánh của địa phương, phù hợp với xu thế hội nhập. Cấp ủy, chính quyền địa phương thống nhất nhận thức, có trách nhiệm tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân địa phương; góp phần giữ gìn, phát huy được giá trị lịch sử, truyền thống, văn hóa và tinh thần đoàn kết của Nhân dân đối với ĐVHC mới sau sắp xếp.

- *Về nguyên tắc xác định trung tâm hành chính - chính trị (HC-CT):* (1) Lựa chọn trung tâm HC-CT của 01 trong số các ĐVHC hiện nay là trung tâm HC-CT của ĐVHC mới để bảo đảm chính quyền địa phương nhanh chóng đi vào hoạt động ổn định. (2) Trung tâm HC-CT của ĐVHC mới có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông phát triển (sân bay, đường bộ, cảng...), dễ dàng kết nối với các khu vực trong nội tỉnh, thành phố và các đô thị lớn, trung tâm kinh tế của cả nước hoặc với hệ thống không gian biển. (3) Trung tâm HC-CT mới cần có không gian phát triển trong tương lai; phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC mới, bảo đảm hài hòa, hợp lý, tránh sự mất cân đối giữa các địa phương khi sáp nhập và giữ vững quốc phòng, an ninh. (4) Sau khi ĐVHC mới đi vào hoạt động ổn định, có thể nghiên cứu quy hoạch, xây dựng các trung tâm HC-CT mới hợp lý, phù hợp với xu thế phát triển chung của địa phương và tạo ra không gian phát triển mới.

2.2. Về định hướng sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã

- *Về tiêu chí, tiêu chuẩn:* (1) Xã miền núi, vùng cao hình thành sau sắp xếp có diện tích tự nhiên đạt từ 200% trở lên và quy mô dân số đạt từ 100% trở lên. (2) Xã hình thành sau sắp xếp không thuộc trường hợp nêu trên có quy mô dân số đạt từ 200% trở lên và diện tích tự nhiên đạt từ 100% trở lên. (3) Phường hình thành sau sắp xếp thuộc thành phố trực thuộc Trung ương có quy mô dân số từ 45.000 người trở lên; phường thuộc tỉnh hình thành sau sắp xếp ở khu vực miền núi, vùng cao, biên giới có quy mô dân số từ 15.000 người trở lên; các phường còn lại có quy mô dân số từ 21.000 người trở lên; diện tích tự nhiên đạt từ 5,5 km² trở lên. (4) Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc ĐVHC cấp huyện ở hải đảo phải bảo đảm quốc phòng, an ninh theo định hướng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. (5) Trường hợp sắp xếp từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 xã, phường mới thì không phải xem xét, đánh giá tiêu chuẩn. (6) Trường hợp ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp không thể đáp ứng các định hướng về tiêu chuẩn quy định mà không thuộc trường hợp quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC năm 2025 thì Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Bên cạnh việc bám sát các tiêu chí về diện tích tự nhiên hoặc quy mô dân số, cần cân nhắc kỹ các yếu tố đặc thù lịch sử, truyền thống, văn hóa, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, liên kết tiểu vùng, quy mô, trình độ phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội, hạ tầng giao thông và công nghệ thông tin phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và quy mô, trình độ phát triển kinh tế - xã hội.

- *Về nguyên tắc sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã*: Sắp xếp, tổ chức lại các ĐVHC cấp xã hiện nay theo hướng bỏ cấp trung gian (cấp huyện), hình thành các ĐVHC cấp xã mới (gồm xã, phường và đặc khu). ĐVHC cấp xã sau sắp xếp phải đảm bảo chính quyền địa phương cấp xã quản lý hiệu quả địa bàn, nắm chắc tình hình, gần dân, sát dân, phục vụ Nhân dân tốt nhất. Trường hợp sắp xếp phường với các ĐVHC cùng cấp thì ĐVHC sau sắp xếp là phường; trường hợp sắp xếp xã, thị trấn thì ĐVHC mới sau sắp xếp là xã. Chuyển các huyện đảo, thành phố đảo hiện nay thành ĐVHC cấp xã có tên gọi là đặc khu. Không bắt buộc sắp xếp đối với các ĐVHC cấp xã có vị trí biệt lập và khó tổ chức giao thông kết nối với các ĐVHC liền kề hoặc có vị trí đặc biệt quan trọng ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh và việc bảo vệ chủ quyền quốc gia. Đồng thời, phải bảo đảm tương quan hợp lý, tránh tạo sự giãn cách, chênh lệch lớn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số giữa các xã, phường mới sau sắp xếp.

- *Về số lượng*: ĐVHC cấp xã sau sắp nhập (xã, phường, đặc khu trực thuộc tỉnh, thành phố) bảo đảm cả nước giảm khoảng **60 - 70%**⁽²⁾ số lượng ĐVHC cấp xã so với hiện nay.

- *Về lộ trình*: Dự kiến đến **ngày 30/6/2025** cả nước hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- *Về tổ chức chính quyền địa phương cấp xã*: Chính quyền địa phương cấp xã có hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân. Hội đồng nhân dân cấp xã tổ chức 02 ban chuyên môn giúp việc; ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức 04 phòng chuyên môn và tương đương. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Chính phủ; đẩy mạnh phân cấp cho chính quyền địa phương cấp xã theo năng lực và yêu cầu quản lý.

- *Về nguyên tắc xác định tên gọi cấp xã*: Nghiên cứu đặt tên xã, phường theo số thứ tự hoặc theo tên của ĐVHC cấp huyện (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hóa, cập nhật dữ liệu thông tin. Tên của xã, phường mới sau sắp xếp không được trùng với tên của ĐVHC cùng cấp hiện có trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc phạm vi tỉnh, thành phố dự kiến thành lập theo định hướng sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Việc đặt tên của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp cần dễ nhận diện, ngắn gọn, khoa học. Cấp ủy, chính quyền địa phương thống nhất nhận thức, có trách nhiệm, tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân địa phương.

(Kèm theo Danh sách tên gọi dự kiến của 45 đơn vị hành chính cấp xã).

² Theo Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

2.3. Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình đối với chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã

- Đối tượng lấy ý kiến:

Cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Đại diện hộ gia đình là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có khả năng đại diện được cho các thành viên hộ gia đình.

- Nội dung lấy ý kiến:

Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lấy ý kiến 02 nội dung

(1) Chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

(2) Chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã ở ĐVHC mà cử tri chịu ảnh hưởng trực tiếp.

- Hình thức lấy ý kiến:

+ Việc lấy ý kiến được thực hiện bằng hình thức phát phiếu lấy ý kiến (theo mẫu gửi kèm) theo từng địa bàn thôn, khu phố.

+ UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức in phiếu lấy ý kiến, phát phiếu, thu phiếu và tổng hợp kết quả lấy ý kiến.

+ UBND các xã, phường, thị trấn căn cứ điều kiện thực tế tại địa phương có thể tổ chức họp đại diện hộ gia đình để lấy ý kiến; cử cán bộ thôn, khu phố phát phiếu, thu phiếu trực tiếp tại hộ gia đình;...

- Thời gian lấy ý kiến:

Tiến hành lấy ý kiến cử tri từ ngày 18/4/2025 đến hết ngày 20/4/2025.

- Tổng hợp kết quả lấy ý kiến:

+ UBND các xã, phường, thị trấn tổng hợp kết quả phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn báo cáo HĐND cấp xã và gửi UBND cấp huyện trong ngày 21/4/2025.

+ UBND các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp kết quả phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn báo cáo HĐND cấp huyện và gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (đồng gửi Sở Nội vụ) trong ngày 23/4/2025.

3. Những lợi ích thiết thực của chủ trương sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã

- **Tinh gọn bộ máy, tiết kiệm ngân sách:** Số lượng xã được giảm bớt, biên chế tối ưu theo hướng mỗi xã mới không quá 40 công chức, giúp cắt giảm 10–20 % chi phí hoạt động hành chính. Kinh phí tiết kiệm sẽ được chuyển đầu tư xây dựng trụ sở, mua sắm trang thiết bị, nâng cấp đường sá và cơ sở vật chất văn hoá – thể thao tại xã mới và chăm lo an sinh xã hội

- **Nâng cao năng lực quản lý và chất lượng dịch vụ công:** Xã có quy mô dân số và ngân sách lớn hơn sẽ đủ điều kiện triển khai tự chủ tài chính, cải thiện hệ thống y tế, giáo dục và thủ tục hành chính “một cửa”. Thủ tục hành chính sẽ nhanh gọn, thuận tiện khi tập trung cơ sở vật chất và nhân lực tại trụ sở xã mới, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, giảm số lần đi lại của người dân. Việc sáp nhập không làm gián đoạn hoạt động chung của xã cũ và mới, bảo đảm quyền lợi người dân

liên tục được phục vụ khi áp dụng dịch vụ công trực tuyến cho các thủ tục phổ biến.

- **Tăng cường nguồn lực tài chính:** Ngân sách xã mới được phân bổ tăng lên, tạo dư địa cho phát triển hạ tầng và an sinh. Khả năng huy động vốn ODA, vốn tư nhân cũng cao hơn nhờ quy mô đầu tư rõ ràng, minh bạch và có trọng tâm.

- **Thu hút đầu tư, thúc đẩy kinh tế nông thôn:** Xã mới với dân số và diện tích đất lớn hơn dễ dàng tiếp cận các dự án nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái và tiểu thủ công nghiệp. Cơ chế tập trung, quy hoạch đồng bộ giữa các thôn, khối dân cư giúp nhà đầu tư yên tâm về quy mô và khả năng sinh lời lâu dài. Qua đó có thể tạo công ăn việc làm và giảm nghèo bền vững.

Việc sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã không chỉ là nhiệm vụ chính trị của Đảng và Nhà nước, mà còn là cơ hội lớn để nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, tối ưu nguồn lực xây dựng quê hương. Sự đồng thuận, chia sẻ, tiếp tục tin tưởng và cùng chung tay của cán bộ, đảng viên và Nhân dân cùng chung tay thực hiện thật tốt chủ trương này sẽ góp phần đưa tỉnh ngày càng phát triển, ấm no và hạnh phúc.

III. VIỆC SÁP NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (LÂM ĐỒNG, ĐẮK NÔNG VÀ BÌNH THUẬN) VÀ SÁP NHẬP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA TỈNH BÌNH THUẬN

1. Tầm quan trọng, mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của việc hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Nông và tỉnh Bình Thuận³

1.1. Đặc điểm, tình hình chung của 03 địa phương

Trong quá trình thống nhất đất nước và tiến hành đổi mới, các ĐVHC cấp tỉnh trong đó có Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông (thành lập ngày 01/01/2004) nhiều lần được điều chỉnh, sắp xếp phù hợp với từng giai đoạn lịch sử và đã đạt được một số kết quả tích cực góp phần phát huy nguồn lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Tỉnh Lâm Đồng thuộc Nam Tây Nguyên; nằm giữa 3 vùng kinh tế lớn là vùng Tây Nguyên, Duyên hải miền Trung và vùng Đông Nam Bộ, ở độ cao từ 300 m đến 1.500 m so với mặt nước biển. Năm 1893, bác sĩ Yersin phát hiện ra cao nguyên Lang Bian, đặt nền móng cho việc hình thành thành phố Đà Lạt sau này. Qua quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và sắp xếp ĐVHC các cấp, đến nay, tỉnh Lâm Đồng có 137 ĐVHC cấp xã, gồm: 106 xã, 18 phường, 13 thị trấn.

Tỉnh Bình Thuận, là tỉnh cuối cùng của vùng duyên hải Nam Trung Bộ; từ năm 1693, triều đình phong kiến đã lập thành trấn và đặt tên vùng đất này là Trấn Thuận Thành. Qua nhiều biến động lịch sử, theo hệ thống tổ chức hành chính được thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và sắp xếp ĐVHC các cấp, đến

³ Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

nay, tỉnh Bình Thuận có 121 ĐVHC cấp xã, trong đó có 93 xã, 16 phường và 12 thị trấn.

Tỉnh Đắk Nông nằm ở cửa ngõ phía Tây Nam của Tây Nguyên, hiện có 71 ĐVHC cấp xã; trong đó có 60 xã, 06 phường và 05 thị trấn.

1.2. Về dự kiến tên gọi và địa điểm đặt trung tâm HC-CT (theo Nghị quyết số 60-NQ/TW, ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII)

- Về dự kiến tên gọi: Hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Nông và tỉnh Bình Thuận thành 01 tỉnh trực thuộc Trung ương có tên gọi là tỉnh Lâm Đồng.

- Về dự kiến địa điểm đặt trung tâm HC-CT: Tại tỉnh Lâm Đồng hiện nay.

1.3. Hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Nông và tỉnh Bình Thuận – Những thuận lợi, cơ hội và tương lai phát triển

Phương án hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Nông và tỉnh Bình Thuận thành tỉnh Lâm Đồng (mới) với diện tích 24.233,1 km² và quy mô dân số khoảng 3.324.400 người giúp tỉnh mới có tiềm lực thu hút các dự án công nghiệp và dịch vụ quy mô lớn; mang đến cơ hội lớn về kết nối vùng, phát huy tiềm năng phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình mới. Chủ trương sáp nhập tỉnh, thành phố nhằm hướng tới tinh gọn bộ máy hành chính, giảm bớt các đơn vị trung gian, cắt giảm chi phí và tăng hiệu quả quản lý nhà nước.

- Về kinh tế: Việc sáp nhập cũng góp phần thúc đẩy liên kết vùng, hình thành các trung tâm kinh tế lớn, các chuỗi giá trị đồng bộ từ khai thác đến chế biến và xuất khẩu; tăng cường sức cạnh tranh và thu hút đầu tư, phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế. Các chính sách ưu đãi và dự án hạ tầng giao thông lớn đang đẩy mạnh thu hút đầu tư vào năng lượng tái tạo, chế biến nông sản và công nghiệp phụ trợ.

- Về kết nối giao thông: Hệ thống giao thông liên tỉnh, liên vùng của 03 địa phương: Lâm Đồng, Bình Thuận, Đắk Nông cơ bản đã hoàn thành, bao gồm các tuyến đường cao tốc, Quốc lộ và hạ tầng giao thông công cộng hiện đại, tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối giữa các địa phương, mở ra cơ hội giao thương và du lịch mạnh mẽ. Sau khi sáp nhập, tỉnh mới sẽ có các phương thức giao thông gồm: Về đường hàng không có sân bay quốc tế Liên Khương, sân bay Phan Thiết; tuyến đường sắt Bắc - Nam đi qua tỉnh Bình Thuận với 14 ga đường sắt phục vụ cho các đoàn tàu khách và tàu hàng Bắc - Nam; ngoài ra còn có cảng biển và một số tuyến đường thủy nội địa (tỉnh Bình Thuận).

- Về du lịch: Du lịch - dịch vụ dần khẳng định là ngành kinh tế mũi nhọn, chủ lực trong phát triển kinh tế. Tỉnh mới vừa sở hữu bờ biển dài và đẹp, vừa có rừng, núi non và hồ nhân tạo, đem lại trải nghiệm sinh thái đa dạng và độc đáo. Chuỗi sản phẩm “cao nguyên - biển” kết nối sẽ thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Sự tương hỗ giữa du lịch ba tỉnh hứa hẹn tạo nên điểm nhấn mới, khai thác tối ưu thế mạnh từng vùng. Bên cạnh đó, cùng với số lượng lớn các di tích

lịch sử văn hóa, cách mạng, nhiều nghề thủ công truyền thống và những nét riêng, tinh tế của nghệ thuật ẩm thực được hòa quyện, đan xen của các dân tộc sẽ tạo cho tỉnh sức hấp dẫn về du lịch.

- *Về tài nguyên thiên nhiên và nông nghiệp:* Với nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, khí hậu thuận lợi, tỉnh mới trải dài từ biển đến cao nguyên hình thành hệ tài nguyên đa dạng, bổ trợ lẫn nhau; mở ra quỹ đất và không gian rộng lớn để phát triển nông nghiệp công nghệ cao và các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc thù riêng và nhu cầu phát triển các ngành, lĩnh vực; hạ tầng logistics đồng bộ, chuyển giao công nghệ và quy hoạch đồng bộ sẽ tạo nền tảng, động lực mạnh mẽ cho phát triển kinh tế – xã hội bền vững.

- *Lợi thế nguồn nước và biển:* Nhiều sông suối bắt nguồn từ cao nguyên Di Linh thuộc Lâm Đồng đã chảy qua Bình Thuận để ra biển. Tỉnh mới có vùng lãnh hải rộng và là một trong ba ngư trường lớn của Việt Nam với trữ lượng khai thác đánh bắt hải sản đạt 240.000 tấn hải sản các loại, là điều kiện chế biến thủy sản xuất khẩu.

- *Về văn hóa:* mở rộng không gian giao lưu, khơi dậy sáng tạo nghệ thuật vùng miền, đồng thời tăng cường bản sắc chung thông qua các lễ hội liên kết vùng. Tạo cơ hội xây dựng “vùng văn hóa” chung, huy động được nguồn lực bảo tồn và phát huy di sản, làng nghề truyền thống và các giá trị văn hóa trong dân gian.

- *Lợi thế về công nghệ thông tin và chính quyền số:* trong bối cảnh hiện nay, việc xây dựng Chính phủ số và ứng dụng công nghệ thông tin đã tạo thuận lợi lớn trong quản lý hành chính, cho phép giải quyết thủ tục hành chính không biên giới, giảm thiểu các rào cản địa lý giữa các tỉnh, mang lại tiện ích nhanh chóng cho người dân và doanh nghiệp. Tác động của kinh tế số, xu thế phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, xu hướng chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ là tiền đề tạo ra sự đổi mới, sáng tạo... Đây là nhân tố mới thúc đẩy nhanh sự tăng trưởng của tỉnh trong thời gian tới.

2. Những giải pháp tạo tiền đề, phát triển lâu dài

Hiện nay, đối với 03 tỉnh Lâm Đồng, Đắk Nông và Bình Thuận, mỗi địa phương đều có những ưu thế riêng, ưu thế của địa phương này sẽ hỗ trợ cho địa phương kia. Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu, triển khai các mô hình mới, kể cả việc điều chỉnh ĐVHC đã trở thành yêu cầu cấp thiết để mở rộng dư địa tăng trưởng, tái cấu trúc không gian phát triển. Tỉnh Lâm Đồng mới phải phát huy tốt hơn tiềm năng, lợi thế vốn có của ba địa phương.

- Để đảm bảo cho tương lai nhằm mở rộng không gian phát triển, cùng nhau tạo ra sức mạnh phát triển mới; tỉnh cần tái định vị không gian phát triển tự nhiên về kinh tế, gắn kết lịch sử, văn hóa và địa lý; từ đó, mở rộng tầm nhìn phát triển, hình thành nên thực thể hành chính kinh tế có quy mô đủ lớn, năng lực quản trị đủ mạnh, cạnh tranh cao để hội nhập sâu vào chuỗi giá trị quốc gia cũng như toàn cầu.

- Hoàn thiện, nâng cấp quốc lộ 28B, quốc lộ 55 và cao tốc Dầu Giây–Liên Khương, đảm bảo kết nối liên tỉnh liền mạch. Xây dựng cảng trung chuyển hàng

hóa tại Kê Gà, tăng cường năng lực xuất nhập khẩu. Phát triển hệ thống logistics hiện đại, phục vụ chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Xây dựng ứng dụng du lịch thông minh và nền tảng số mang đến trải nghiệm mới; thiết kế tour “Đà Lạt – Mũi Né – Tà Đùng” kết hợp trải nghiệm văn hóa bản địa và nghỉ dưỡng sinh thái; quảng bá thương hiệu du lịch của tỉnh qua các kênh số và hợp tác với công ty lữ hành quốc tế.

- Hướng tới mục tiêu hình thành chính quyền số, quản lý số, phát triển đô thị thông minh, vùng kinh tế tích hợp và hành chính linh hoạt giúp giao dịch hành chính được xử lý nhanh, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho Nhân dân và doanh nghiệp. Đặc biệt, phát huy nguồn nhân lực, tài lực vốn có của mỗi tỉnh để đầu tư cơ sở hạ tầng (điện, đường, trường, trạm), xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn hiện nay.

Việc hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Đắk Nông và tỉnh Bình Thuận thành tỉnh Lâm Đồng (mới) nhằm phát huy tiềm năng và lợi thế vốn có của cả ba địa phương. Từ những kết quả đã đạt được của 03 địa phương, với những bước đột phá đã triển khai thực hiện và việc hợp nhất 03 tỉnh sẽ mở ra cơ hội phát triển đột phá, bền vững trên mọi mặt kinh tế – xã hội, nâng cao chất lượng đời sống và khẳng định vị thế chiến lược của vùng Nam Trung Bộ – Tây Nguyên.

4. Về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bình Thuận năm 2025

Ngày 17/4/2025, Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Thuận đã thảo luận, cho ý kiến về dự thảo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bình Thuận năm 2025. Theo đó, cơ bản thống nhất số lượng đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp là 45 xã (gồm: 08 phường, 36 xã, 01 đặc khu (Phú Quý)).

Danh sách dự kiến tên gọi các xã, phường, đặc khu và trung tâm chính trị - hành chính của 45 đơn vị hành chính cấp xã (ĐVHC)

1. Sáp nhập xã Vĩnh Tân và xã Vĩnh Hảo thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Vĩnh Hảo, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Vĩnh Hảo, có diện tích tự nhiên 138,58 km² và quy mô dân số 15.509 người.

2. Sáp nhập xã Phước Thê, xã Phú Lạc, thị trấn Liên Hương và xã Bình Thạnh thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Liên Hương, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Liên Hương, có diện tích tự nhiên 128,23 km² và quy mô dân số 70.737 người.

3. Sáp nhập xã Phan Dũng, xã Phong Phú (sau khi điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên 07 km², quy mô dân số 1.078 người của thôn Nha Mé thuộc xã Phong Phú cho xã Chí Công) thành 01 ĐVHC mới có tên là xã Tuy Phong, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Phong Phú, có diện tích tự nhiên 444,10 km² và quy mô dân số 9.510 người.

4. Sáp nhập thị trấn Phan Rí Cửa, xã Hòa Minh và xã Chí Công (bao gồm một phần diện tích tự nhiên 07 km², quy mô dân số 1.078 người của thôn Nha Mé thuộc

xã Phong Phú) thành 01 ĐVHC mới có tên là xã Phan Rí Cửa, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Phan Rí Cửa, có diện tích tự nhiên 67,67 km² và quy mô dân số 86.813 người.

5. Sáp nhập xã Phan Hoà, xã Phan Hiệp, xã Phan Rí Thành và thị trấn Chợ Lầu thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Bắc Bình, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Chợ Lầu, có diện tích tự nhiên 148,99 km² và quy mô dân số 51.344 người.

6. Điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên 2,1 km² của xã Hòa Thắng nhập vào xã Hồng Thái để sáp nhập với xã Phan Thanh thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hồng Thái, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Hồng Thái, có diện tích tự nhiên 101,64 km² và quy mô dân số 25.049 người.

7. Sáp nhập xã Hải Ninh, xã Bình An và xã Phan Điền thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hải Ninh, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Hải Ninh, có diện tích tự nhiên 289,99 km² và quy mô dân số 19.422 người.

8. Sáp nhập xã Phan Sơn và xã Phan Lâm thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Phan Sơn, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Phan Sơn, có diện tích tự nhiên 584,52 km² và quy mô dân số 7.428 người.

9. Sáp nhập xã Sông Lũy, xã Phan Tiến và xã Bình Tân thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Sông Lũy, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Sông Lũy, có diện tích tự nhiên 253,33 km² và quy mô dân số 21.243 người.

10. Sáp nhập xã Sông Bình và thị trấn Lương Sơn thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Lương Sơn, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Lương Sơn, có diện tích tự nhiên 159,21 km² và quy mô dân số 23.912 người.

11. Sáp nhập xã Hòa Thắng và xã Hồng Phong thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hoà Thắng, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Hòa Thắng, có diện tích tự nhiên 328,09 km² và quy mô dân số 11.558 người.

12. Sáp nhập xã Đông Tiến và xã Đông Giang thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Đông Giang, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Đông Giang, có diện tích tự nhiên 205,23 km² và quy mô dân số 5.131 người.

13. Sáp nhập xã Đa Mi và xã La Dạ thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã La Dạ, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã La Dạ, có diện tích tự nhiên 264,17 km² và quy mô dân số 9.435 người.

14. Sáp nhập xã Thuận Hòa, xã Hàm Trí và xã Hàm Phú thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hàm Thuận Bắc, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Hàm Trí, có diện tích tự nhiên 292,70 km² và quy mô dân số 29.855 người.

15. Sáp nhập xã Thuận Minh, thị trấn Ma Lâm và xã Hàm Đức thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hàm Thuận, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Ma Lâm, có diện tích tự nhiên 198,36 km² và quy mô dân số 50.680 người.

16. Sáp nhập xã Hồng Liêm và xã Hồng Sơn thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hồng Sơn, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Hồng Sơn, có diện tích tự nhiên 189,01 km² và quy mô dân số 29.875 người.

17. Sáp nhập xã Hàm Liêm và xã Hàm Chính thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hàm Liêm, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Hàm Liêm, có diện tích tự nhiên 113,81 km² và quy mô dân số 31.253 người.

18. Sáp nhập thị trấn Phú Long, xã Hàm Thắng và phường Xuân An thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Hàm Thắng, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại phường Xuân An, có diện tích tự nhiên 44,90 km² và quy mô dân số 54.544 người.

19. Sáp nhập xã Hàm Hiệp, xã Phong Năm và phường Phú Tài thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Bình Thuận, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Phong Năm, có diện tích tự nhiên 45,16 km² và quy mô dân số 47.858 người.

20. Sáp nhập phường Mũi Né, xã Thiện Nghiệp và phường Hàm Tiến thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Mũi Né, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại phường Hàm Tiến, có diện tích tự nhiên 118,59 km², quy mô dân số 50.166 người.

21. Sáp nhập phường Thanh Hải, phường Phú Thủy và phường Phú Hải thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Phú Thủy, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại phường Phú Thủy, có diện tích tự nhiên 17,31 km² và quy mô dân số 54.049 người.

22. Sáp nhập phường Phú Trinh, phường Lạc Đạo và phường Bình Hưng thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Phan Thiết, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại phường Lạc Đạo, có diện tích tự nhiên 4,46 km² và quy mô dân số 85.493 người.

23. Sáp nhập phường Đức Long và xã Tiến Thành thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Tiến Thành, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại phường Đức Long, có diện tích tự nhiên 55,06 km² và quy mô dân số 28.395 người.

24. Sáp nhập xã Tiến Lợi và xã Hàm Mỹ thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Tuyên Quang, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Tiến Lợi, có diện tích tự nhiên 38,17 km² và quy mô dân số 28.817 người.

25. Sáp nhập xã Mỹ Thạnh, xã Hàm Cần và xã Hàm Thạnh thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hàm Thạnh, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Hàm Thạnh, có diện tích tự nhiên 440,70 km² và quy mô dân số 16.306 người.

26. Sáp nhập xã Mương Mán, xã Hàm Kiệm và xã Hàm Cường thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hàm Kiệm, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Hàm Kiệm, có diện tích tự nhiên 162,09 km² và quy mô dân số 31.445 người.

27. Sáp nhập xã Thuận Quý, xã Tân Thành và xã Tân Thuận thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Tân Thành, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Tân Thành, có diện tích tự nhiên 177,58 km² và quy mô dân số 31.309 người.

28. Sáp nhập thị trấn Thuận Nam và xã Hàm Minh thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hàm Thuận Nam, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thị trấn Thuận Nam, có diện tích tự nhiên 111,82 km² và quy mô dân số 32.771 người.

29. Sáp nhập xã Tân Lập và xã Sông Phan thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Tân Lập, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Tân Lập, có diện tích 195,58 km² và quy mô dân số 19.612 người.

30. Sáp nhập xã Tân Đức, thị trấn Tân Minh và xã Tân Phúc thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Tân Minh, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thị trấn Tân Minh, có diện tích tự nhiên 223.76 km² và quy mô dân số 22.292 người.

31. Sáp nhập thị trấn Tân Nghĩa, xã Tân Hà và xã Tân Xuân thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hàm Tân, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại thị trấn Tân Nghĩa, có diện tích 198,46 km² và quy mô dân số 35.209 người.

32. Sáp nhập xã Tân Thắng, xã Thắng Hải và xã Sơn Mỹ thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Sơn Mỹ, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Sơn Mỹ, có diện tích 254,52 km² và quy mô dân số 26.599 người.

33. Sáp nhập phường Tân An, phường Tân Thiện, xã Tân Bình và phường Bình Tân thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường La Gi, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại phường Tân An, có diện tích 68,47 km² và quy mô dân số 60.549 người.

34. Sáp nhập phường Phước Hội, phường Phước Lộc và xã Tân Phước thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là phường Phước Hội, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại phường Phước Hội, có diện tích 38,09 km² và quy mô dân số 49.480 người.

35. Sáp nhập xã Tân Hải và xã Tân Tiến thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Tân Hải, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Tân Tiến, có diện tích 77,18 km² và quy mô dân số 25.626 người.

36. Sáp nhập xã Đức Phú và xã Nghị Đức thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Nghị Đức, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Nghị Đức, có diện tích 114,97 km² và quy mô dân số 20.737 người.

37. Sáp nhập xã Măng Tố và xã Bắc Ruộng thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Bắc Ruộng, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Bắc Ruộng, có diện tích 165,33 km² và quy mô dân số 18.949 người.

38. Sáp nhập xã Huy Khiêm, xã Đồng Kho, xã La Ngâu và xã Đức Bình thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Đồng Kho, trung tâm hành chính - chính trị đặt tại xã Đồng Kho, có diện tích 268,72 km² và quy mô dân số 30.885 người.

39. Sáp nhập xã Gia An, thị trấn Lạc Tánh và xã Đức Thuận thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Tánh Linh, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Lạc Tánh, có diện tích tự nhiên 271,39 km² và quy mô dân số 46.741 người.

40. Sáp nhập xã Suối Kiết và xã Gia Huynh thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Suối Kiết, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Suối Kiết, có diện tích tự nhiên 378,61 km² và quy mô dân số 16.656 người.

41. Sáp nhập xã Mê Pu, xã Sùng Nhơn và xã Đa Kai thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Nam Thành, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Sùng Nhơn, có diện tích tự nhiên 201,78 km² và quy mô dân số 37.497 người.

42. Sáp nhập xã Nam Chính, thị trấn Võ Xu và xã Vũ Hòa thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Đức Linh, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Võ Xu, có diện tích tự nhiên 103,27 km² và quy mô dân số 51.099 người.

43. Sáp nhập xã Đức Tín, thị trấn Đức Tài và xã Đức Hạnh thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Hoài Đức, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại thị trấn Đức Tài, có diện tích tự nhiên 105,04 km² và quy mô dân số 47.509 người.

44. Sáp nhập xã Đông Hà, xã Trà Tân và xã Tân Hà thành 01 ĐVHC mới có tên gọi là xã Trà Tân, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Trà Tân, có diện tích tự nhiên 135,94 km² và quy mô dân số 29.638 người.

45. Thành lập đặc khu Phú Quý trên cơ sở sáp nhập xã Long Hải, xã Ngũ Phụng và xã Tam Thanh, trung tâm hành chính – chính trị đặt tại xã Ngũ Phụng, có diện tích tự nhiên 18,02 km² và quy mô dân số 32.268 người./.

IV. QUYẾT TÂM CHÍNH TRỊ ĐỐI VỚI VIỆC THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC VÀ XÂY DỰNG TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 02 CẤP

Có thể nói, cuộc cách mạng về cải cách tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị của đất nước, tỉnh ta đã và đang nhận được sự quan tâm của cán bộ, đảng viên, công chức và các tầng lớp nhân dân. Bên cạnh sự kỳ vọng, đồng thuận, còn có nhiều băn khoăn, lo lắng về việc dôi dư cán bộ, công chức, thất nghiệp; việc sáp nhập sẽ khó khăn về môi trường, điều kiện làm việc, đi lại; chế độ, chính sách có liên quan; việc làm thủ tục hồ sơ, thay đổi giấy tờ pháp lý; việc đặt tên và nơi đặt trụ sở đơn vị hành chính mới... Đối với những dư luận, tâm tư, tình cảm, phản ánh, kiến nghị của các tầng lớp nhân dân đã, đang và sẽ được cấp ủy đảng, chính quyền từ Trung ương đến cơ sở lắng nghe, tiếp thu, ghi nhận, nghiên cứu và có giải pháp đồng bộ để giải quyết. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy là công việc khó khăn, nhạy cảm, phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến mỗi cán bộ, công chức, viên chức và ảnh hưởng ít nhiều đến người dân, doanh nghiệp...

Tuy nhiên, tinh gọn bộ máy, sắp xếp ĐVHC là xu thế thời đại và là đòi hỏi tất yếu từ thực tiễn của đất nước, của địa phương trong việc khắc phục bất cập về thể chế, điểm nghẽn, chống sự lãng phí nguồn lực; yếu kém trong quản lý. Đây là một cuộc cách mạng, chuẩn bị cho “tầm nhìn 100 năm” phát triển đất nước; là tiền đề, điều kiện, cơ sở để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Chính vì vậy, Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhấn mạnh: Việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị là quyết sách chiến lược chưa từng có với mục tiêu cao nhất: Vì sự phát triển nhanh, ổn định, bền vững của đất nước, chăm lo tốt hơn đời sống của Nhân dân, xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, chuyển từ quản lý thụ động sang chủ động phục vụ Nhân dân, kiến tạo phát triển, đủ năng lực tổ chức triển khai có hiệu quả các chủ trương của Đảng vào thực tiễn cuộc sống trong kỷ nguyên phát triển và thịnh vượng. Việc sắp xếp ĐVHC địa phương lần này được xây dựng trên tinh thần khoa học, đột phá, sáng tạo, bám sát thực tiễn với tầm nhìn xa, trông rộng, ít nhất là 100 năm, bảo đảm hình thành và mở rộng không gian phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa mới phù hợp cho phát triển đất nước. Chính quyền địa phương sau sắp xếp phải bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, gần dân, đáp ứng các yêu cầu quản trị xã hội hiện đại, thực hiện được các mục tiêu tăng trưởng nhanh, bền vững; tạo thế và lực mới cho nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tạo đà và động lực cho phát triển kinh tế; trong đó, chú trọng thúc đẩy kinh tế tư nhân; đẩy nhanh phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; chăm lo ngày một tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh kêu gọi các cấp ủy, chính quyền, cả hệ thống chính trị và toàn thể Nhân dân trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thể hiện tinh thần trách nhiệm, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong việc thực hiện thắng lợi chủ trương của Đảng, Nhà nước đối với cuộc cách mạng quan trọng này.
